

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2020

Hải Phòng, ngày 09 tháng 03 năm 2021



MỤC LỤC

I	Thông tin chung	1
1	Khái quát thông tin chung	1
2	Quá trình hình thành, phát triển	1
3	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	1
4	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	1
5	Định hướng phát triển	3
6	Các rủi ro	4
II	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm	4
1	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	4
2	Tổ chức và nhân sự	4
3	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	8
4	Tình hình tài chính	8
5	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2020	9
6	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	9
III	Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	11
1	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	11
2	Tình hình tài chính	11
3	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:	11
4	Kế hoạch phát triển trong tương lai	11
5	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:	12
6	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	12
IV	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	12
1	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	12
2	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	12
3	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	12
V	Quản trị công ty	13
1	Hội đồng quản trị	13
2	Ban Kiểm soát	16
3	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban giám đốc	19
VI	Báo cáo tài chính	20
1	Ý kiến kiểm toán	20
2	Báo cáo tài chính được kiểm toán	20

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

1	Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty	2
2	Bảng số 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm	4
3	Bảng số 2: Danh sách thành viên Ban Điều hành	4
4	Bảng số 3: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	7
5	Bảng số 4: Tình hình tài chính của Công ty	8
6	Bảng số 5: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	8
7	Bảng số 6: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	9
8	Bảng số 7: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% tại thời điểm 31/12/2020	9
9	Bảng số 8: Tình hình thực hiện so với kế hoạch trong năm 2020	11
10	Bảng số 9: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	13
11	Bảng số 10: Danh sách thành viên Ban kiểm soát	16
12	Bảng số 11: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát	19

NỘI DUNG

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG**

- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0201093967 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp lần đầu ngày 07/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 07/09/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 08/02/2018)

- Vốn điều lệ : 12.800.000.000 đồng.

- Vốn đầu tư của CSH : 12.800.000.000 đồng.

- Địa chỉ: Số 53 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

- Điện thoại: 0225.3847032

- Website: <http://congvien cayxanhhp.com.vn>

- Mã cổ phiếu: CVH

2. Quá trình hình thành, phát triển

- Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng tiền thân là đơn vị sự nghiệp phục vụ công ích trong lĩnh vực môi trường được thành lập theo Quyết định số 711/TCCQ ngày 06/08/1970 của UBND thành phố Hải Phòng.

- Ngày 28/6/2010, đơn vị được Chủ sở hữu: UBND thành phố Hải Phòng chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên Công viên, cây xanh Hải Phòng hoạt động theo Luật Doanh nghiệp theo Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 28/6/2010 của UBND thành phố Hải Phòng.

- Ngày 11/08/2016 Công ty được Ủy ban nhân dân thành phố quyết định về việc hoàn tất thủ tục chuyển Công ty TNHH một thành viên Công viên, cây xanh Hải Phòng thành Công ty cổ phần Công viên, Cây xanh Hải Phòng theo Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 11/8/2016.

- Ngày 13/04/2017, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo công văn số 1928/UBCK-GSĐC.

- Ngày 19/04/2017, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 84/2017/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký lần đầu 1.280.000 cổ phiếu.

- Ngày 07/06/2017, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp Quyết định chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Công viên, Cây xanh Hải Phòng số 419/QĐ-SGDHN ngày 07/06/2017.

- Ngày 20/06/2017 là ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng (Mã CK: CVH) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

* Ngành nghề chính

- Trồng, chăm sóc và duy trì công viên, vườn hoa và các khu công cộng khác;

- Tư vấn thiết kế, khảo sát, lập dự toán và giám sát thi công các công việc thuộc lĩnh vực công viên, cây xanh;

- Trồng hoa, cây cảnh, cây xanh; Ươm giống cây lâm nghiệp; Bán buôn hoa và cây; Sản xuất và bán buôn phân bón, chậu, gốm sứ;

- Xây dựng các công trình công viên cây xanh...

* Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hải Phòng

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:

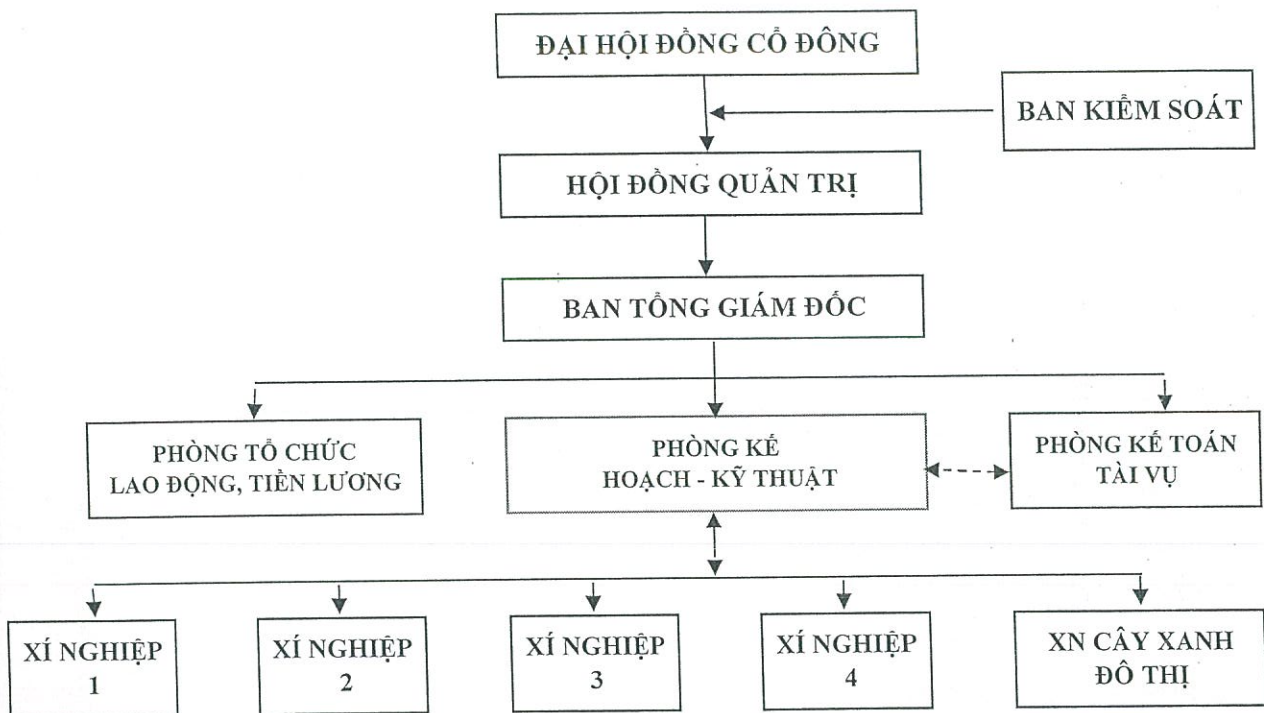
+ Khối Phòng chức năng:

- Phòng Tổ chức Lao động – Tiền lương
- Phòng Kế toán - Tài vụ
- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật

+ Các Xí nghiệp sản xuất

- Xí nghiệp 1.
- Xí nghiệp 2.
- Xí nghiệp 3
- Xí nghiệp 4
- Xí nghiệp Cây xanh đô thị.

4.2. Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý công ty



Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng được tổ chức hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban Công ty như sau:

+ Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của Công ty có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ của Công ty cổ phần; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần và có các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

+ Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

+ Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát hiện có 03 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

+ Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc là người quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

+ **Các Phó Tổng Giám đốc:** Là người giúp việc cho Tổng Giám đốc, điều hành công việc hàng ngày theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

+ **Phòng Tổ chức lao động, tiền lương:** Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy hợp lý, thực hiện công tác cán bộ, chế độ chính sách cho người lao động; Giúp Tổng Giám đốc thực hiện công tác quản lý hành chính và bảo vệ; Thực hiện quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; Quản lý công tác đào tạo; Quản lý hồ sơ cán bộ công nhân viên, thực hiện chế độ nâng bậc, nâng ngạch, chế độ tiền lương, chế độ bảo hiểm, chế độ bảo hộ lao động; Xây dựng định mức lao động cho từng bộ phận theo chức năng, nhiệm vụ; Quản lý trụ sở làm việc đất đai và canh giữ an ninh trật tự và bảo vệ an toàn cơ sở vật chất và tài sản công ty; Quản lý và sử dụng con dấu của công ty theo đúng pháp luật; Xử lý công văn đến, công văn đi, phân phối và lưu trữ tài liệu theo đúng quy định; Quản lý, phân phối báo chí và văn phòng phẩm cho toàn công ty; Quản lý, điều hành các xe công tác.

+ **Phòng Kế hoạch Kỹ thuật:** Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm; Tổng hợp, lập báo cáo định kỳ tháng, quý, năm về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty; Theo dõi việc thực hiện các hợp đồng kinh tế trong toàn công ty. Xác định đúng và đầy đủ các công việc đã làm cho từng hợp đồng; Lập kế hoạch đầu tư và quyết toán đầu tư; Phối hợp với các xí nghiệp sản xuất lập kế hoạch hoạt động sản xuất, biện pháp an toàn lao động, tính toán khối lượng công việc, lập tiến độ hoạt động.

+ **Phòng Kế toán Tài vụ:** Tham mưu, giúp Tổng Giám đốc công ty trong công tác quản lý các hoạt động tài chính, kế toán, trong đánh giá sử dụng tài sản và tiền vốn của công ty; Xây dựng các quy chế quản lý chi tiêu nội bộ và kiến toàn hệ thống quản lý tài chính - kế toán phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù của công ty; Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính của công ty; Kiểm tra việc sử dụng, quản lý chi phí, tài sản và nguồn vốn của công ty; Tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán;

+ **Các Xí nghiệp:**

- Lập kế hoạch quản lý, duy tu, bảo trì hệ thống các vườn hoa công viên, hệ thống cây xanh trên địa bàn được giao quản lý trên cơ sở kế hoạch Công ty giao.

- Xây dựng nội quy quản lý đơn vị, quản lý ngày giờ công lao động phù hợp với điều kiện làm việc thực tế của Xí nghiệp trên cơ sở các quy định, điều khoản của Thỏa ước lao động tập thể.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị sản xuất, bảo hộ lao động.

- Xây dựng quy định mức lương, thưởng, phụ cấp trách nhiệm trên cơ sở hiệu quả công tác, năng suất lao động của Ban chỉ huy Xí nghiệp, các tổ sản xuất và người lao động dựa trên khối lượng công việc được giao và kết quả thực hiện hàng tháng.

4.3. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

a/ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

* **Mục tiêu dài hạn:**

- Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển hệ thống công viên, cây xanh phát triển đô thị và có các giải pháp cụ thể để thực hiện chiến lược phát triển công ty, từng bước đưa công ty phát triển và tăng trưởng bền vững.

* **Mục tiêu ngắn hạn:**

- Tập trung đầu tư phát triển những ngành nghề liên quan đến lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty; từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực chuyên ngành công viên, cây xanh đô thị.

- Xây dựng đơn giá sản phẩm, dịch vụ dựa trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật từng ngành quy định, đề nghị các ngành liên quan trình UBND thành phố ra quyết định phê duyệt giá theo cơ chế thị trường.

b/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

11/8/2011
- 11/8/2011
11/8/2011

- Chú trọng công tác điều tra khảo sát và thu thập các thông tin về nhu cầu công viên cây xanh để có các giải pháp phù hợp trong quản lý, vận hành để nâng cao hiệu quả dịch vụ cung cấp.

- Trước mắt đô thị hóa hệ thống công viên cây xanh toàn thành phố Hải Phòng. Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng đơn giản, thuận tiện cho khách hàng.

- Tăng cường công tác quản lý và đào tạo để nâng cao trình độ cho người lao động

c/ Các mục tiêu phát triển đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

Công ty luôn quan tâm đến mục tiêu phát triển doanh nghiệp toàn diện, bền vững, có đời sống văn hóa doanh nghiệp tốt thông qua việc phát triển Công ty phải gắn liền với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, làm công tác xã hội từ thiện, cùng chung tay phát triển cộng đồng.

6. Các rủi ro

- Quy hoạch phát triển của thành phố, các chính sách về phát triển đô thị vẫn trong quá trình thay đổi, điều chỉnh ... từ đó ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án.

- Sự trượt giá của đồng Việt Nam, cùng với lạm phát dẫn đến giá cả của nguyên liệu đầu vào, giá nhân công tăng theo thời gian, việc giải ngân nguồn vốn chậm ảnh hưởng lớn đến tiến độ dự án, gây khó khăn về tài chính cho Doanh nghiệp, là nguy cơ ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh thu nhập của người lao động.

- Số lượng doanh nghiệp hoạt động cùng lĩnh vực công viên, cây xanh ngày càng nhiều lên, do đó Công ty ngày càng phải chịu áp lực cạnh tranh gay gắt với các đối thủ cùng ngành.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bảng số 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020
1. Vốn chủ sở hữu	15.199.441.642	15.199.441.642	15.659.455.937
2. Doanh thu thuần	53.178.599.486	52.000.000.000	58.610.843.812
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.034.402.503	2.800.000.000	3.142.602.956
4. Lợi nhuận khác	(252.479.480)		(171.722.640)
5. Lợi nhuận trước thuế	2.781.923.023	2.800.000.000	2.970.880.316
6. Lợi nhuận sau thuế	2.160.090.522	2.190.000.000	2.515.779.382
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	35,55	35,07	30,53

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành Công ty

Bảng số 2: Danh sách thành viên Ban Điều hành

TT	Họ tên	Chức vụ
1	Phạm Kiến Phong	Tổng Giám Đốc
2	Phạm Quang Sỹ	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Kế toán trưởng
3	Bùi Gia Bảo	Phó Tổng Giám Đốc kiêm trưởng phòng KH-KT

* Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành

* Ông Phạm Kiến Phong – Tổng Giám đốc

Số CMND	030856238
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	06/06/1972
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng.
Chỗ ở hiện tại	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng.
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư đất đai
Quá trình công tác	
Từ 9/1992 đến T3/2000	Công nhân Đội An Biên Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T4/2000 đến T5/2003	Nhân viên phòng kỹ thuật Công ty công viên Hải Phòng
Từ T6/2003 đến T6/2010	Nhân viên phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T7/2010 đến T8/2016	Phó trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T9/2016 đến T7/2017	Thành viên HĐQT - Phó trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T8/2017 đến T1/2019	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T2/2019 đến nay	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	00 cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	2.300 cổ phần
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần của người có liên quan	1.600 cổ phần
Họ và tên	Phạm Thị Vân
CMND số	031005554; Ngày cấp: 05/07/2010 Nơi cấp: CA. Hải Phòng
Quan hệ	Vợ
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Hưởng lương
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

*** Ông Phạm Quang Sỹ - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng**

Số CMND	030883174
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/09/1962
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	Số 26/89 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng.
Chỗ ở hiện tại	Số 26/89 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng.
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
Từ T4/1981 đến T4/1985	Đi bộ đội – Phòng Hậu cần, Lữ đoàn 273
Từ T11/1985 đến T12/1989	Công nhân Công ty Công viên Hải Phòng

Từ T01/1990 đến T02/1999	Đội trưởng Đội cây xanh Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T03/1999 đến T02/2002	Đội trưởng Đội quản lý bảo vệ Công ty Công viên Hải Phòng
Từ 03/2002 đến T05/2003	Phó trưởng phòng Kế hoạch Công ty Công viên Hải Phòng
T6/2003 đến T5/2004	Phó trưởng phòng Tài vụ, Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T6/2004 đến T12/2007	Trưởng phòng Tài vụ, Công ty Công viên Hải Phòng
T01/2008 đến T6/2010	Kế toán trưởng Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T7/2010 đến T8/2016	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T9/2016 đến nay	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu cho UBND Tp Hải Phòng	195.000 cổ phần tương ứng 15,23% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	3.400 Cổ phần tương ứng 0,27% vốn điều lệ
Số cổ phần của người có liên quan	1.500 cổ phần
Họ và tên	Phạm Thị Thủy
CMND số	030894957; Ngày cấp: 28/03/2008 Nơi cấp: CA. Hải Phòng
Quan hệ	Vợ
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Hưởng lương
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

*** Ông Bùi Gia Bảo – Phó Tổng Giám Đốc kiêm trưởng phòng KH-KT**

Số CMND	030938618
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	06/06/1975
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Số 82 Hoàng Diệu, Hà Nam Ninh
Địa chỉ thường trú	Số 18/20 Miếu 2 Xã, Du Hàng, Lê Chân, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	Số 18/20 Miếu 2 Xã, Du Hàng, Lê Chân, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
Từ 9/1992 đến T8/1998	Công nhân Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T9/1998 đến T6/2007	Nhân viên phòng kỹ thuật Công ty công viên Hải Phòng
Từ T7/2007 đến T6/2010	Phó Đội trưởng - Đội Cây xanh- Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T7/2010 đến T2/2011	Phó Đội trưởng - Xí nghiệp Vườn ươm Anh Dũng - Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng

10
N
01
IC
Y
AI
YE

Từ T3/2011 đến T3/2013	Cán bộ phòng KH-KT - Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T4/2013 đến T8/2016	Phó Trưởng phòng KHKT - Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T9/2016 đến T1/2017	Phó Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T2/2017 đến T1/2019	Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T2/2019 đến nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng KHKT - Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng KHKT - Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	00 cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	9.700 cổ phần
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần của người có liên quan	1.200 cổ phần
Họ và tên	Hoàng Thị Hoài Thu
CMND số	145007440; Ngày cấp: 01/04/1997; Nơi cấp: CA. TP Hưng Yên
Quan hệ	Vợ
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Hưởng lương
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 3: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng số	210	100%
1. Phân theo trình độ lao động	210	100%
- Đại học và trên Đại học	46	21,90%
- Cao đẳng	4	1,90%
- Trung cấp	9	4,29%
- Công nhân kỹ thuật	35	16,67%
- Lao động phổ thông	116	55,24%
2. Phân theo giới tính	210	100%
- Nam	99	47,1%
- Nữ	111	52,9%

* Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Chính sách đào tạo

Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý và nghiệp vụ chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật cao trong sản xuất kinh doanh, đảm nhận và hoàn thành tốt các công việc và nhiệm vụ thuộc lĩnh vực chuyên ngành công viên, cây xanh đô thị.

Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các trường, lớp có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật trong chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

- Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Không có
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Bảng số 4: Tình hình tài chính của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	19.259.007.620	22.251.715.075	115,54
2. Doanh thu thuần	53.178.599.486	58.610.843.812	110,22
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.034.402.503	3.142.602.956	103,57
4. Lợi nhuận khác	(252.479.480)	(171.722.640)	68,01
5. Lợi nhuận trước thuế	2.781.923.023	2.970.880.316	106,79
6. Lợi nhuận sau thuế	2.160.090.522	2.515.779.382	116,47
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức(%)	35,55%	30,53%	85,86

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 5: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,16	2,13
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,10	2,10
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	24,27	32,39
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	32,04	47,90
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Lần	20,05	214,18
+ Doanh thu thuần/Tổng TSBQ	Lần	2,21	2,82

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,06	4,29
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	14,89	19,22
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	8,99	12,12
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	5,23	5,07

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2020

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 1.280.000 cổ phần phổ thông

Trong đó: + Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.079.100 cổ phần

+ Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 200.900 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

Bảng số 6: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông Nhà nước	1	704.000	55,00%
2	Cổ đông trong nước	191	576.000	45,00%
2.1	Tổ chức	3	241.400	18,86%
2.2	Cá nhân	188	334.600	26,14%
	Tổng Cộng	192	1.280.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng)

* Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2020

Bảng số 7: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% tại thời điểm 31/12/2020

TT	Tên cổ đông	Giấy ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	UBND thành phố Hải Phòng		18 Hoàng Diệu, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	704.000	55,0%
2	Công ty TNHH Phúc Anh	0500413340	Số 4, Nguyễn Viết Xuân, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.	107.800	8,42%
3	Công ty TNHH Quang Quyền	0201039078	Số 13/933, Tôn Đức Thắng, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng	128.000	10,0%
	Tổng Cộng			939.800	73,42%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2020

- Tiêu thụ điện: 66.690 kw
- Tiêu thụ xăng dầu: 86.231 lít xăng, dầu

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: **Không có**

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: **Không có**

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Nguồn cung cấp nước: Công ty chủ yếu sử dụng nước máy để tưới cây xanh trên địa bàn được giao quản lý;
- Khối lượng sử dụng năm 2020 là: 14.599 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lao động sử dụng bình quân: 209 người.
- Mức lương bình quân: 8.358.942 đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Công ty luôn tuân thủ theo quy định của Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.
- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho 100% người lao động.
- Thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương, tiền thưởng, các chế độ chính sách nộp Bảo hiểm xã hội, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động, mua Bảo hiểm kết hợp con người cho 100% người lao động trong Đơn vị.
- Giải quyết kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, thanh toán đầy đủ, kịp thời tiền hỗ trợ người lao động không may gặp tai nạn rủi ro, giải quyết chế độ nghỉ hưởng BHXH đúng quy định cho người lao động.
- Duy trì các hình thức động viên, thăm hỏi cán bộ công nhân viên và gia đình người lao động khi có việc hiếu hỷ, ốm đau, người lao động thuộc diện gia đình chính sách, người lao động là nữ.
- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ. Duy trì và phát huy hiệu quả phong trào thi đua trong lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Khuyến khích, động viên khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích, sáng kiến, sáng tạo trong công tác và lao động sản xuất, xây dựng đơn vị vững mạnh và phát triển toàn diện.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các trường, lớp có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật trong chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.



6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương như việc cùng tham gia vào các hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân, tham gia đóng góp vào các quỹ từ thiện, giúp đỡ hộ nghèo,....

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo đời sống và thu nhập cho CBNV- người lao động, bảo toàn và phát triển phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

Chi tiết một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

Bảng số 8: Tình hình thực hiện so với kế hoạch trong năm 2020

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	KH năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ thực hiện so kế hoạch (%)
1. Doanh thu thuần	52.000.000.000	58.610.843.812	112,7%
2. Lợi nhuận trước thuế	2.800.000.000	2.970.880.316	106,1%
3. Nộp ngân sách	853.000.000	2.112.547.091	247,7%
4. Thu nhập bình quân	8.000.000	8.358.942	104,5%
5. Cổ tức(%/mệnh giá)	6%	6%	100,0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng)

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tình hình quản lý tiền: Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2020 là: 862.428.827 đồng, chiếm 3,9% trên tổng tài sản
- Tình hình quản lý công nợ phải thu: Các khoản phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2020 là: 13.206.515.990 đồng, chiếm 59,4% trên tổng tài sản

b) Tình hình nợ phải trả

Tổng số nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020 là: 7.206.343.508 đồng, chiếm 32,4 % tổng nguồn vốn, toàn bộ nợ phải trả là nợ ngắn hạn, Công ty không có nợ xấu, nợ phải trả dài hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Kể từ khi Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy đăng ký chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0201093967 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 07/07/2010; đăng ký thay đổi lần 2 ngày 07/09/2016 và đăng ký thay đổi lần 3 ngày 08/02/2018. Công ty đã và đang từng bước tổ chức lại Doanh nghiệp, phân định rõ ràng trách nhiệm của từng bộ phận, phòng ban tạo điều kiện phát huy được năng lực của từng cá nhân và tập thể. Tăng cường kỷ luật lao động, nâng cao tính chủ động và linh hoạt trong công tác quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục hoàn thiện theo mô hình Công ty cổ phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị, điều hành, tổ chức sản xuất, kinh doanh.

- Một số chỉ tiêu cơ bản về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

+ Doanh thu:	55.000.000.000	đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	3.000.000.000	đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	2.340.000.000	đồng
+ Cổ tức:	6,5	%
+ Nộp ngân sách:		đồng
+ Thu nhập BQ (đ/người/tháng):	8.500.000	đồng

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Hàng năm Công ty tiêu thụ nước, xăng dầu với khối lượng nhỏ, nhưng trong quá trình sử dụng Công ty luôn tuân thủ các quy định do vậy khả năng ảnh hưởng đến các chỉ tiêu môi trường không đáng kể.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Nền kinh tế Việt Nam phát triển nhanh, và hội nhập ngày càng sâu với thế giới, do vậy yếu tố nguồn nhân lực là vô cùng quan trọng. Nhận thức được vấn đề đó, Công ty rất quan tâm, chú trọng đến vấn đề nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Công ty đã xây dựng, ban hành thang lương, bảng lương và phụ cấp lương, làm cơ sở để tham gia đóng BHXH và giải quyết chế độ đối với người lao động.

Các vấn đề về việc làm, tiền lương, thu nhập, thực hiện các chính sách đãi ngộ đối với người lao động là những vấn đề luôn được Công ty chú trọng, quan tâm hàng đầu. Năm 2020 Công ty tiếp tục hoạt động có hiệu quả, vì vậy tiền lương và thu nhập của người lao động được tăng lên so với năm trước, giúp người lao động gắn bó với Công ty.

c. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm qua, Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương như việc cùng tham gia vào các hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân, chung tay hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn,...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, những khó khăn, thách thức là rất lớn, song được sự quan tâm lãnh đạo thường xuyên của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, sự quan tâm tạo điều kiện của các Cấp, các Ngành cùng với sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Lãnh đạo Công ty, sự cố gắng phấn đấu nỗ lực của tập thể CBNV-LĐ, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các nhiệm vụ UBND thành phố giao, các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua đều đạt và vượt. Tập thể lãnh đạo và CBNV-LĐ Công ty đã xây dựng được phong cách, lề lối làm việc mới có tư duy trong chỉ đạo điều hành và triển khai thực hiện nhiệm vụ. Từng bước ổn định và phát triển mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc công ty đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được phê duyệt.
- Triển khai tốt phương án sử dụng lao động, kiện toàn cơ cấu bộ máy tổ chức nhân sự của các phòng ban, xí nghiệp trực thuộc công ty theo định hướng và quyết định của HĐQT.
- Tiếp tục củng cố phát triển nền tảng cơ sở vật chất, duy trì và phát triển các mối quan hệ sẵn có vì lợi ích chung của công ty, đã triển khai xây dựng chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2016 – 2020 theo định hướng của HĐQT.
- Chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các quyết định, nghị quyết của HĐQT ban hành. Trong quá trình quản trị và điều hành doanh nghiệp đã tuân thủ theo đúng các quy định về quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo các điều khoản của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của công ty và các Quy chế nội bộ đã được ban hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

93
T
H
V
K
H
T

Năm 2021, năm đầu tiên thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty giai đoạn 2021 – 2026 với mục tiêu: xây dựng Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng là doanh nghiệp hàng đầu trong việc cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích về lĩnh vực công viên, cây xanh của thành phố, nâng cao năng lực tài chính, năng lực SXKD nhằm nâng cao hiệu quả và thương hiệu của công ty.

Với mục tiêu và ý nghĩa quan trọng đó, HĐQT thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty như sau:

- Tổng doanh thu:	55.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	3.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	2.340.000.000 đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ:	18,28 %
- Mức chia cổ tức:	6,5 % (tương ứng 650 đồng/cổ phiếu)

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2020 gồm 05 thành viên, danh sách và cơ cấu HĐQT như sau:

Bảng số 9: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị năm 2020

TT	Họ tên	Chức vụ	
1	Ông Lê Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Phạm Kiến Phong	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ông Phạm Quang Sỹ	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Ông Nguyễn Khắc Hà	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

* Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

+ Ông Lê Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT

Số CMND	30656579
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/09/1965
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	Số 23 Bình Kiều, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	Số 23 Bình Kiều, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
Từ T3/1984 đến T3/1987.	Đi bộ đội - Tiểu đoàn 22 sư đoàn 328 ĐKQN
Từ T6/1987 đến 4/2000	Công nhân Vườn An Biên 2, Công ty Công viên Hải Phòng
Từ 5/2000 đến T6/2010	Đội trưởng Vườn ươm Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T7/2010 đến T2/2013	Đội trưởng Vườn ươm Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T4/2013 đến T12/2014	Phó trưởng phòng Phòng TCHC Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
T01/2015 đến T8/2016	Trưởng phòng TCHC Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng

1/6/2016/1/6/2016/1/6/2016/1/6/2016

Từ T9/2016 đến T12/2017	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T01/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT Công ty
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu cho UBND Tp. Hải phòng	195.000 cổ phần tương ứng 15,23%/vốn điều lệ
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	23.100 Cổ phần tương ứng 1,8%/vốn điều lệ
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần của người có liên quan	00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Lương Chủ tịch HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

+ Ông Phạm Kiến Phong - Thành viên HĐQT

Đã trình bày trong lý lịch thành viên Ban Điều hành

+ Ông Phạm Quang Sỹ - Thành viên HĐQT

Đã trình bày trong lý lịch thành viên Ban Điều hành

+ Ông Nguyễn Khắc Hà – Thành viên HĐQT

Số CMND	31265696
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	20/12/1957
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	An Thanh, Quỳnh Phụ, Thái Bình
Địa chỉ thường trú	Số 32, Khu DC Kiều Sơn, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	Số 32, Khu DC Kiều Sơn, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
Quá trình công tác	
Từ T10/1974 đến T11/1976	Trung đội phó TĐ2 Tổng đội Thanh liên xung phong 572. Ban xây dựng 64, Bộ GTVT
Từ T12/1976 đến T10/1982	Lớp phó phụ trách học tập lớp Đường bộ 18B Học trường Đại học Giao thông sắt – bộ Hà Nội
Từ T6/1983 đến T3/1985	Cán bộ kỹ thuật Đội đường 3 Công ty Đường bộ Hải Phòng
T4/1985 đến T4/1996	Cán bộ phòng TCTL, Cán bộ Ban Quản lý Dự án Cầu Tiên Cự HP Công ty Đường bộ Hải Phòng
T5/1996 đến T10/1998	Phó trưởng phòng KHKT Công ty Đường bộ Hải Phòng
Từ T11/1998 đến T10/2004	Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Quản lý giao thông đô thị Sở Giao thông công chính Hải Phòng
Từ T11/2004 đến T6/2010	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T7/2010 đến T8/2016	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty Công ty TNHH MTV Công viên, Cây xanh Hải Phòng

Từ T9/2016 đến T12/2017	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công viên, Cây xanh Hải Phòng
Từ T1/2018 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Số lượng cổ phần được ủy quyền	128.000 cổ phần, tương ứng 10% VDL (Theo ủy quyền ngày 5/3/2018 của Công ty TNHH Quang Quyền – Nhà đầu tư chiến lược)
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	4.000 cổ phần
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần của người có liên quan	00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Thù lao HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

+ Bà Nguyễn Thị Minh Thu - Thành viên HĐQT

Số CMND	031015700
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	29/07/1980
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thanh Sơn, Thanh Hà, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 6/12 Lý Tự Trọng, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	Số 17/49/106 Lê Lai, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng.
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế biển
Quá trình công tác	
T4/2002 đến T01/2004	Nhân viên Thống kê, Công ty Công viên Hải Phòng
T02/2004 đến T6/2010	Nhân viên Phòng Tài vụ Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T7/2010 đến T8/2016	Nhân viên Phòng Tài vụ Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T9/2016 đến nay	Thành viên HĐQT - Kế toán tổng hợp CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT - Kế toán tổng hợp Công ty
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu cho UBND Tp Hải Phòng	184.000 Cổ phần, tương đương 14,38% vốn điều lệ (Theo Quyết định số 1608/QĐ-CT ngày 11/08/2016 của UBND Tp Hải Phòng)
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	1.300 cổ phần
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Thù lao HĐQT, Lương
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không



b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2020 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo quy định và một số cuộc họp bất thường. Trong các phiên họp, HĐQT đã tập trung bàn, quyết định một số vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền đề chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty; phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2020 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp trên, HĐQT đã chỉ đạo, đôn đốc và giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đồng thời HĐQT đã có định hướng về quản trị doanh nghiệp năm 2020, các năm tiếp sau, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoàn thiện, bổ sung các Quy chế, quy định nội bộ để điều hành doanh nghiệp.

Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất và ban hành tại các phiên họp là định hướng quan trọng giúp Ban Tổng giám đốc điều hành tổ chức quản lý và quản trị doanh nghiệp đồng thời là cơ sở để tổ chức thực hiện. Năm 2020, Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu đề ra.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 gồm 03 thành viên, danh sách và cơ cấu BKS như sau:

Bảng số 10: Danh sách thành viên Ban kiểm soát năm 2020

TT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Đặng Thị Hồng Liên	Trưởng ban kiểm soát
2	Bà Đinh Thị Vân Anh	Thành viên ban kiểm soát
3	Bà Hoàng Thị Tuyết Mai	Thành viên ban kiểm soát

*** Lý lịch thành viên Ban Kiểm soát**

*** Bà Đặng Thị Hồng Liên – Trưởng ban kiểm soát**

Họ và tên	Đặng Thị Hồng Liên
Số CMND	030809707
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	29/04/1967
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tân Trào, Kiến Thụy, Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	Số 45 B tổ 43 cụm 7 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.
Chỗ ở hiện tại	Số 47 B tổ 3 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế biển
Quá trình công tác	
Thời gian	Quá trình công tác
Từ T9/1986 đến T1/1993.	Nhân viên bán hàng cửa hàng Kinh doanh tổng hợp Công ty dịch vụ và chế biến hàng xuất khẩu Hải Phòng

Từ T2/1993 đến T3/1995	Nhân viên Tổ dịch vụ Công ty Công viên Hải Phòng
T4/1995 đến T4/2006	Kế toán viên Phòng Tài vụ Công ty Công viên Hải Phòng
T5/2006 đến T6/2010	Phó trưởng Phòng Tài vụ Công ty Công viên Hải Phòng
Từ T7/2010 đến T8/2016.	Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T9/2016 đến nay	Trưởng ban kiểm soát CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng Ban kiểm soát Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu cho UBND thành phố Hải Phòng	65.000 Cổ phần, tương đương 5,08% vốn điều lệ (Theo Quyết định số 1608/QĐ-CT ngày 11/08/2016 của UBND Tp Hải Phòng)
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	33.100 Cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	00 Cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Lương Trưởng BKS
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

*** Bà Đinh Thị Vân Anh – Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên	Đinh Thị Vân Anh
Số CMND	031252808
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	16/11/1977
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Trực Chính, Nam Ninh, Nam Định
Địa chỉ thường trú	Số 109 Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	Số 52/202 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
Thời gian	Quá trình công tác
Từ T4/2002 đến T6/2004.	Công nhân Đội Duy tu 2 Công ty Công viên Hải Phòng
T6/2004 đến T01/2006	Nhân viên Thống kê Đội Duy tu 5 Công ty Công viên Hải Phòng
T02/2006 đến T04/2009	Nhân viên thống kê Đội Duy tu 4 Công ty Công viên Hải Phòng
T5/2009 đến T6/2010	Phó Đội trưởng Đội Duy Tu 3 Công ty Công viên Hải Phòng
T7/2010 đến T5/2013	Phó Đội trưởng Đội Duy tu 2 Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng

T6/2013 đến T2/2014	Đội phó kiêm Thống kê Đội Duy tu 2, Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
T3/2014 đến T7/2016	Quyền Đội trưởng Đội Duy tu 2, Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
T8/2016 đến T9/2016	Phó Giám đốc Xí nghiệp 1 Công ty TNHH MTV Công viên, cây xanh Hải Phòng
Từ T9/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát – Phó Giám đốc Xí nghiệp 1. CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát, Phó Giám đốc Xí nghiệp 1 CTCP Công viên, cây xanh Hải Phòng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	00 Cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	1.300 Cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	00 Cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Thù lao BKS, Lương
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

*** Bà Hoàng Thị Tuyết Mai – Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên	Hoàng Thị Tuyết Mai
Số CMND	31194852
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	17/11/1984
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Trường Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	Số 452/lô 22, Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	Số 755/lô 22, Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
Thời gian	Quá trình công tác
Từ T5/2007 đến T9/2016	Công tác tại Phòng Đầu tư Sở Tài chính Hải Phòng
Từ T10/2016 T5/2017	Công tác tại Phòng Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính Hải Phòng
Từ T5/2017 đến nay	Công tác tại Phòng Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính Hải Phòng, thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Công viên, cây xanh Hải Phòng từ ngày 26/05/2017.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	65.000 cổ phần, tương đương 5,08% Vốn điều lệ (Theo Quyết định số 3.303/QĐ-CT ngày 19/12/2016 của UBND TP Hải Phòng)

39 / T.Y. ÁI. V.T. A. IÒ. T.J.

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	00 Cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	00 Cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Thù lao BKS
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Năm 2020 Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện giám sát các hoạt động của Công ty như sau:

+ Thay mặt cổ đông kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế hoạt động của Công ty.

+ Tham gia các cuộc họp của HĐQT và họp giao ban của Công ty.

+ Tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020: Báo cáo đã được phân tích đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính được trình bày theo quy định của Bộ tài chính và đã được kiểm toán theo quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

+ Tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Nhìn chung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, nên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho. Đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ cổ đông về hoạt động của Công ty, cũng như điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Lương của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát công ty năm 2020 được thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Chi tiết tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

Bảng số 11: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

TT	Họ tên	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Lê Văn Tuấn	229.153.800		229.153.800
2	Đặng Thị Hồng Liên	197.820.000		197.820.000
3	Phạm Kiến Phong	224.944.600		224.944.600
4	Phạm Quang Sỹ	194.092.300		194.092.300
5	Bùi Gia Bảo	197.507.700		197.507.700
6	Nguyễn Khắc Hà		40.584.000	40.584.000

7	Nguyễn Thị Minh Thu		40.584.000	40.584.000
8	Đình Thị Vân Anh		40.584.000	40.584.000
9	Hoàng Thị Tuyết Mai		40.584.000	40.584.000
	Cộng	1.043.518.400	162.336.000	1.205.854.400

b) *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ*: Không có.

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*: Không có

d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty*:

Công ty luôn chấp hành và thực hiện đúng các quy định về quản trị Công ty theo Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công viên, Cây xanh Hải Phòng tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán cho kỳ kế toán năm 2020 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ <http://congliencayxanhhp.com.vn>

Hải Phòng, ngày 09 tháng 03 năm 2021

Nơi nhận:

- UBCKNN; SGDCCKHN
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP



Lê Văn Tuấn

